**TOÀ ÁN NHÂN DÂN T** **ỈNH HÀ NAM**

Bản án số: 21/2024/HS-PT Ngày 03/4//2024

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Mai Hương.

*Các Thẩm phán*: Ông Trần Công Đoàn và bà Vũ Thị Thanh Tâm.

***Thư ký phiên tòa***: Bà Lương Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2024/TLPT-HS ngày 16 tháng 02 năm 2024, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2024/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Nguyễn Văn S** - sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Phan Thị V; con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 24/3/2015 Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng về tội “*Chống người thi hành công vụ*”, bị bắt, tạm giữ từ ngày 20/9/2023 đến ngày 29/9/2023; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo:*

+ NLQ1, sinh năm 1971;

+ NLQ2, sinh năm 1969;

Đều có nơi cư trú: Thôn K, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam (đều vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 19/9/2023, tại nhà Nguyễn Văn N ở thôn K xã N, huyện L thì Trường, Dung, Tuấn, Điệp đến chơi và cùng rủ nhau đánh bạc với hình thức chơi “*Lốc*” sát phạt nhau bằng tiền. Cách thức chơi và tỷ lệ thắng thua như sau: các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân bài thứ tự từ A (át), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J, Q, K; mỗi loại quân bài có 4 chất là Cơ, Rô, Tép, Bích và được chia đều cho mỗi người chơi 10 quân bài. Ai đánh hết 10 quân bài trước sẽ là người thắng ván bài đó và được chia bài, đánh quân đầu tiên ở ván kế tiếp, những người chơi khác đếm số quân bài còn lại trên tay để trả tiền cho người thắng ván bài đó, với mức là 5.000 đồng/01 quân bài. Khi chơi nếu bài của người chơi có 4 quân bài số 2 hoặc các quân đều đồng màu (tất cả quân bài đều cùng màu đen hoặc màu đỏ) hay các quân bài đều vào đôi với nhau hoặc có 10 quân bài liên tiếp nhau không phân biệt chất thì được gọi là “Sâm” và sẽ thắng ván bài đó. Khi có người báo “Sâm” mà không bị chặn thì người đó sẽ thắng và được nhận của mỗi người chơi 100.000 đồng, ngược lại nếu bị người khác chặn thì người báo “Sâm” phải trả cho người chặn được số tiền 500.000 đồng. Nếu không có người báo “Sâm” thì người chơi đánh bài theo thứ tự từ phải qua trái tính từ người chia bài và đánh quân đầu tiên của ván bài đó, với quy ước: Quân số 2 là quân lớn nhất, tiếp theo là quân “A” (át), “K”, “Q”, “J”, 10, 9, 8, 7, 6, 5, 4, còn quân 3 là quân nhỏ nhất, không phân biệt chất, màu; nếu có 4 quân bài giống nhau thì gọi là “tứ quý”, có 3 quân bài giống nhau gọi là “bộ ba”, còn 2 quân bài giống nhau thì gọi là “đôi”; khi có quân bài liền kề nhau thứ tự từ nhỏ đến lớn thì gọi là “sảnh”. Quá trình chơi, quân bài lớn chặn được quân bài nhỏ, sảnh lớn chặn được sảnh nhỏ. Bộ ba lớn, đôi lớn chặn được bộ ba nhỏ, đôi nhỏ và chỉ có tứ quý mới chặn được quân 2, người bị chặn quân 2 sẽ phải trả cho người chặn được số tiền 100.000 đồng. Khi kết thúc ván bài, nếu người chơi không đánh được quân bài nào thì gọi là “Cháy” và phải trả cho người thắng số tiền 80.000 đồng. Khi bắt đầu chơi, Trường mang theo số tiền 8.500.000 đồng, Dung mang theo số tiền 9.000.000 đồng, Tuấn mang theo số tiền 400.000 đồng, Điệp mang theo số tiền 6.348.000 đồng và đều sử dụng vào việc đánh bạc. Trong lúc Trường, Dung, Tuấn, Điệp ngồi đánh bạc thì Nguyễn Văn S cũng đến nhà N chơi và ngồi xem. Sau đó, Tuấn thua hết số tiền 400.000 đồng nên S vào chơi thay và sử dụng 500.000 đồng ngồi đánh bạc cùng với Trường, Dung, Điệp. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì Trường, Dung, Điệp, S dừng việc đánh bạc để Trường, Dung, Điệp ăn cơm trưa tại nhà N, còn S và Tuấn đi về nhà. Khi nghỉ để ăn cơm, do bị thua 100.000 đồng nên Trường còn tổng số tiền là 8.400.000 đồng; Dung thắng được 1.150.000 đồng nên có tổng số tiền là 10.150.000 đồng; S thua

250.000 đồng nên còn 250.000 đồng; Điệp thua 400.000 đồng nên còn số tiền là

5.948.000 đồng.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn Tuấn mang theo 300.000 đồng quay lại nhà N và Trường, Dung, Tuấn, Điệp sử dụng số tiền có được khi đánh bạc trước đó để cùng nhau đánh bạc. Sau đó Nguyễn Văn S, NLQ1 và Phạm Văn Tấn lần lượt đến nhà N ngồi chơi, xem đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Tuấn thua hết số tiền 300.000 đồng thì S tiếp tục vào chơi thay và sử dụng số tiền

250.000 đồng đánh bạc cùng với Trường, Dung, Điệp. Khoảng 30 phút sau, S cũng thua hết tiền thì Tấn vào tham gia đánh bạc cùng Trường, Dung, Điệp và sử dụng

400.000 đồng để đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an xã N phát hiện, bắt giữ quả tang.

Thu giữ vật chứng, đồ vật, tài sản gồm:

* Thu tại vị trí các đối tượng ngồi đánh bạc: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, niêm phong ký hiệu M; 01 chiếu nhựa, kích thước (2x1,6) m; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20, niêm phong ký hiệu M8.
* Kiểm tra người các đối tượng thu giữ: Thu của Nhữ Văn Điệp tổng số tiền 8.518.000 đồng (bao gồm 1.715.000 đồng để trong túi quần bên trái, 6.803.000 đồng để trong 01 ví giả da màu đen ở túi quần sau bên phải), niêm phong ký hiệu A3 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax, niêm phong ký hiệu M3. Thu của Đào Văn Trường số tiền 8.220.000 đồng, niêm phong ký hiệu A4 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, niêm phong ký hiệu M4. Thu của Nguyễn Văn S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, niêm phong ký hiệu M5.
* NLQ2 tự nguyện giao nộp số tiền 500.000 đồng, niêm phong ký hiệu A1 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, niêm phong ký hiệu M1. NLQ1 tự nguyện giao nộp số tiền 300.000 đồng, niêm phong ký hiệu A2 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, niêm phong ký hiệu M2. Phạm Thị Dung tự nguyện giao nộp số tiền 8.410.000 đồng, niêm phong ký hiệu A5; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, niêm phong ký hiệu M6 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A76, niêm phong ký hiệu M7.

Cùng ngày 19/9/2023, Công an xã N đã bàn giao tài liệu ban đầu, đối tượng cùng toàn bộ vật chứng, đồ vật, tài sản đã thu giữ đến cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện L để giải quyết theo thẩm quyền. Ngay sau khi tiếp nhận vụ việc, cơ quan CSĐT - Công an huyện L tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn N tại thôn K, xã N, huyện L nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan.

Quá trình điều tra xác định tổng số tiền Đào Văn Trường, Phạm Thị Dung, Nguyễn Văn Tuấn, Nguyễn Văn S, Nhữ Văn Điệp sử dụng vào việc đánh bạc ở thời điểm từ 10 giờ đến 12 giờ ngày 19/9/2023 là 24.748.000 đồng; tổng số tiền Đào Văn Trường, Phạm Thị Dung, Nguyễn Văn Tuấn, Nguyễn Văn S,

Nhữ Văn Điệp, Phạm Văn Tấn sử dụng vào việc đánh bạc ở thời điểm từ 13 giờ đến 15 giờ ngày 19/9/2023 là 25.448.000 đồng.

Trong các ngày 23 và 27/9/2023, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Tuấn, Phạm Văn Tấn đã đến cơ quan CSĐT - Công an huyện L khai nhận về hành vi phạm tội của bản thân.

Cáo trạng số 118/CT-VKS-TA ngày 29/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L đã truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc”. Đối với bị cáo Nguyễn Văn S bị truy tố về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2024/HSST ngày 08/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam quyết định; Tuyên bố: Nguyễn Văn S phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 47; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 10 (mười) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 20/9/2023 đến ngày 29/9/2023. Phạt bổ sung Nguyễn Văn S 3.000.000đ nộp ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, giải quyết về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/01/2024, bị cáo Nguyễn Văn S kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho cải tạo tại địa phương.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2024/HS-ST ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam; áp dụng hình phạt chính đối với bị cáo là phạt tiền từ 30.000.000đ đến 35.000.000đ, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, tiếp tục khai báo thành khẩn và xuất trình các căn cứ đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn S trong thời hạn luật định, nội dung bảo đảm đúng quy định tại khoản 2 Điều 332 của Bộ luật tố tụng hình sự nên được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.
2. Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn S cùng các bị cáo khác đánh bạc trái phép, sát phạt nhau lần 1 khoảng từ 10 giờ đến 12 giờ ngày 19/9/2023 với số tiền dùng đánh bạc là 24.748.000đ; lần 2 khoảng từ 13 giờ đến 15 giờ cùng ngày với số tiền dùng đánh bạc là 25.448.000đ tại nhà của Nguyễn Văn N và bị lực lượng Công an huyện L bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng của vụ án. Các bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng quy định pháp luật.
3. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo tại địa phương Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Bị cáo tham gia đánh bạc nhiều lần nhưng với vai trò không đáng kể, thời gian đánh bạc ngắn và với số tiền rất ít, chỉ có

500.000 đồng cho cả hai lần chơi. Nhân thân bị cáo đã bị xét xử về tội “Chống người thi hành công vụ” nhưng đến nay đã được xóa án tích. Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo nộp đơn trình bày có chính quyền địa phương xác nhận là lao động chính trong gia đình và chấp hành tốt chính sách pháp luật; nghĩa vụ công dân nơi cư trú; có việc làm và chỗ ở ổn định nên chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đề nghị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Nguyễn Văn S là phù hợp.

1. Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn S; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2024/HS-ST ngày 08/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Hà Nam về phần hình phạt. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Đánh bạc”.
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 30.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.
3. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn S.
4. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn S không phải chịu.
5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

* TAND cấp cao tại Hà Nội;
* VKSND tỉnh Hà Nam;
* Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
* Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
* TAND huyện L;
* VKSND huyện L;
* Công an huyện L;
* Chi cục THA dân sự huyện L;
* Bị cáo;
* Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(Đã ký)***

**Nguyễn Thị Mai Hương**